

Ngày 30/06/2025	28,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-21.5%	4.2%	71.3%

	Q2/25	
ROE	18.1%	+/- YoY ▼ 1.7%

	Q2/25		
DT thuần	562	QoQ	YoY
		▼ 281	▼ 50.0
		▼ 33.3%	▼ 8.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,405	YoY
		▲ 427
		▲ 43.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	22.3	QoQ	YoY
		▼ 7.60	▼ 17.5
		▼ 25.5%	▼ 44.0%
	tỷ VNĐ		

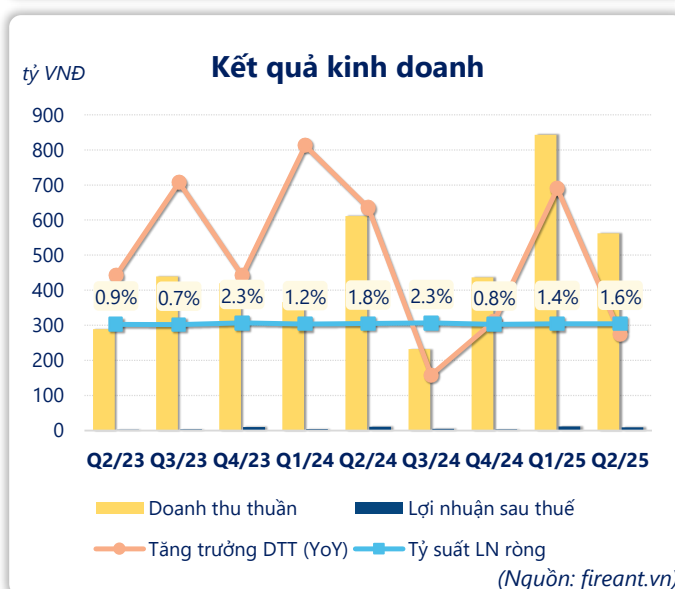
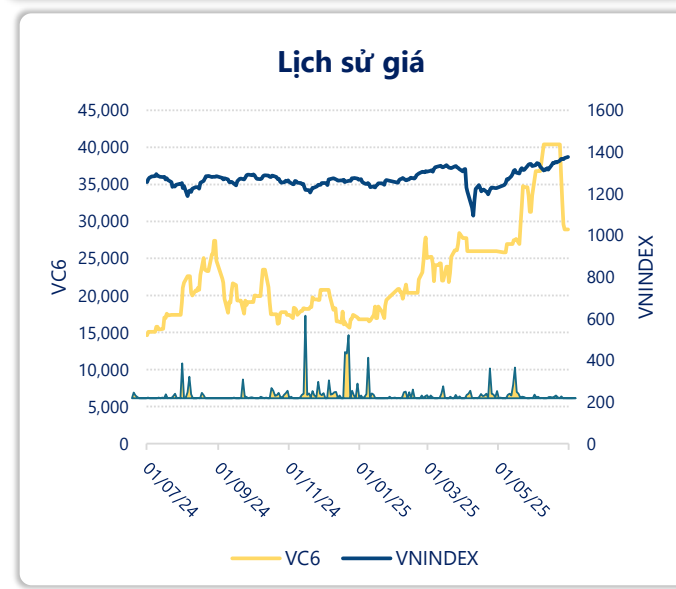
	6T 2025	
LN gộp	52.2	YoY
		▼ 5.80
		▼ 9.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	11.1	QoQ	YoY
		▼ 3.90	▼ 2.30
		▼ 26.1%	▼ 17.3%
	tỷ VNĐ		

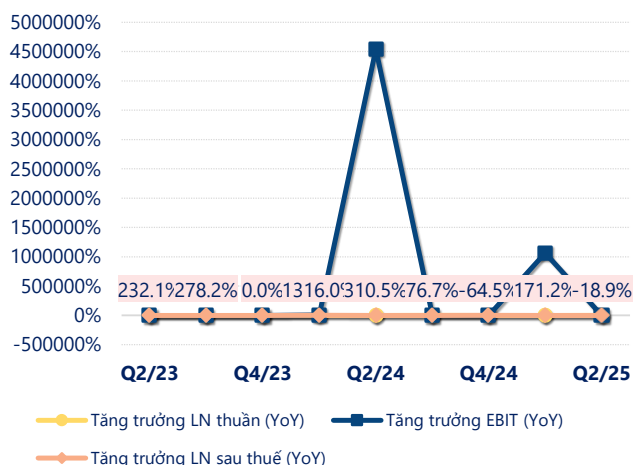
	6T 2025	
LN thuần	26.1	YoY
		▲ 7.10
		▲ 37.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	8.88	QoQ	YoY
		▼ 3.22	▼ 2.02
		▼ 26.6%	▼ 18.6%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	21.0	YoY
		▲ 5.60
		▲ 36.5%
	tỷ VNĐ	

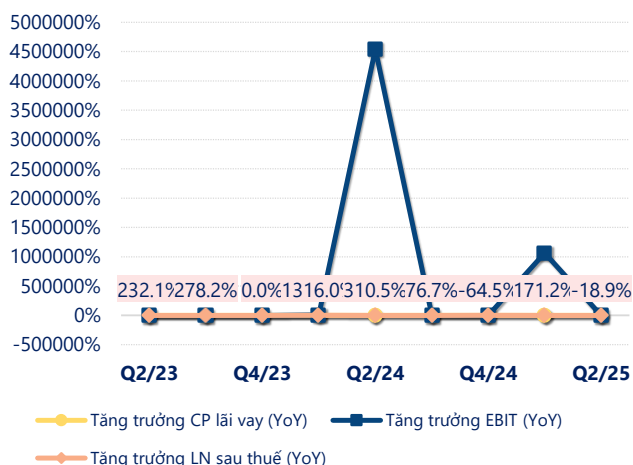


Tăng trưởng lợi nhuận



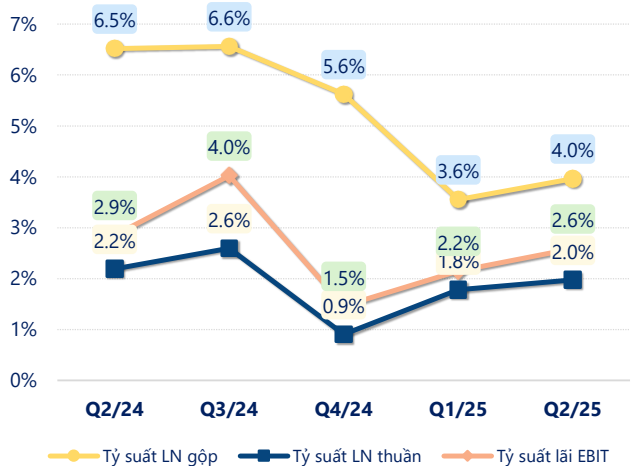
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



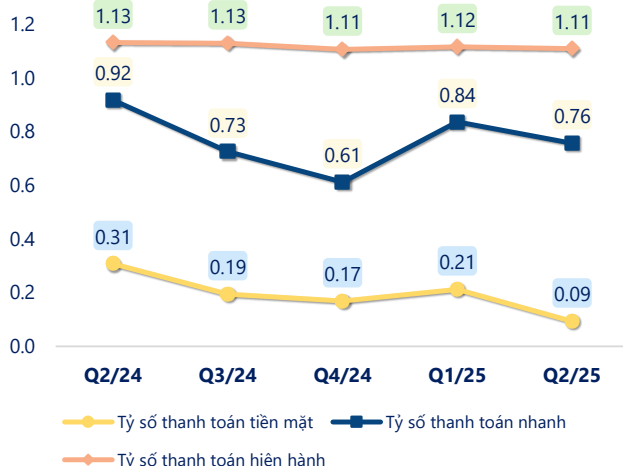
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



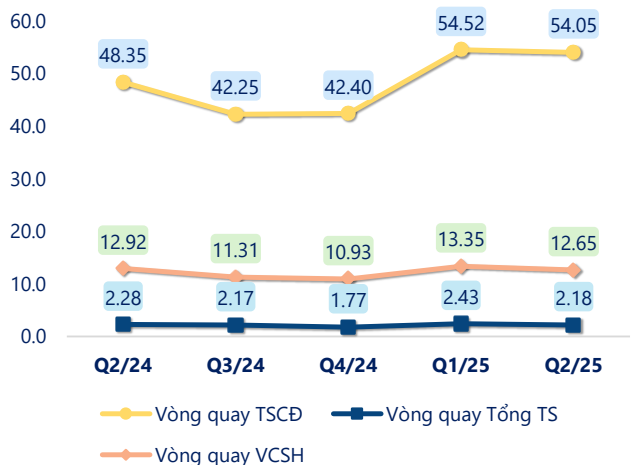
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



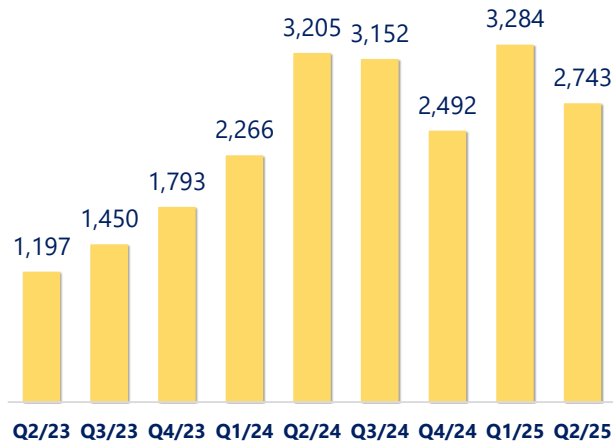
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	562	612	-8.1%	1,405	978	43.6%
Giá vốn hàng bán	540	572	-5.6%	1,353	920	47.0%
Lợi nhuận gộp	22.3	39.8	-44.0%	52.2	58.0	-9.9%
Doanh thu HĐTC	1.84	0.16	1048%	3.54	1.82	94.9%
Chi phí TC	3.46	3.79	-8.8%	6.40	8.92	-28.2%
Chi phí lãi vay	3.46	3.79	-8.8%	6.40	8.24	-22.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	9.58	22.8	-58.0%	23.3	31.9	-27.0%
LN thuần từ HĐKD	11.1	13.4	-17.3%	26.1	19.0	37.5%
Lợi nhuận khác	0.01	0.28	-96.2%	0.18	0.28	-36.1%
LN trước thuế	11.1	13.7	-19.0%	26.3	19.3	36.4%
Lợi nhuận sau thuế	8.88	10.9	-18.6%	21.0	15.4	36.5%
LNST của CĐ cty mẹ	8.88	10.9	-18.6%	21.0	15.4	36.5%

(Nguồn: fireant.vn)

